CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương

FireAnt

Ngày 31/03/2024	9,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.1%	**-5.7%**	**-9.8%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	8,360 - 15,650
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	920
Số lượng CPLH (CP)	100,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	303,700
Sở hữu nước ngoài	0.6%
Beta	1.38
EPS	-3,487
P/E	-2.6

DT thuần
Q1/24
119
tỷ VNĐ
QoQ: ▼12.0| -9.0%
YoY: ▲ 15.0| 14.6%

LN trước thuế
Q1/24
-24.1
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 12.6| 34.5%
YoY: ▲ 15.5| 39.3%

LN sau thuế
Q1/24
-24.1
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 12.9| 35.0%
YoY: ▲ 16.2| 40.3%

ROA
2023
-10.8%
+/- YoY: ▼ 11.5%

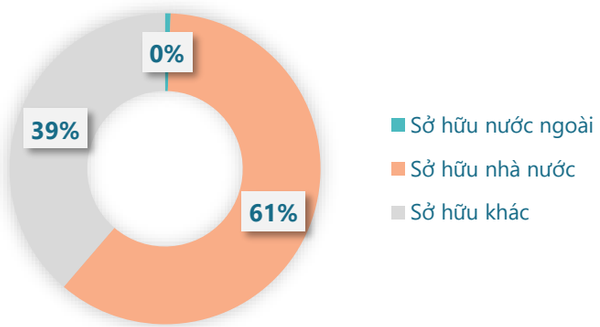
DT thuần
2023
301
tỷ VNĐ
YoY: ▼2,187| -87.9%

LN trước thuế
2023
-401
tỷ VNĐ
YoY: ▼486| -572%

LN sau thuế
2023
-403
tỷ VNĐ
YoY: ▼438| -1260%

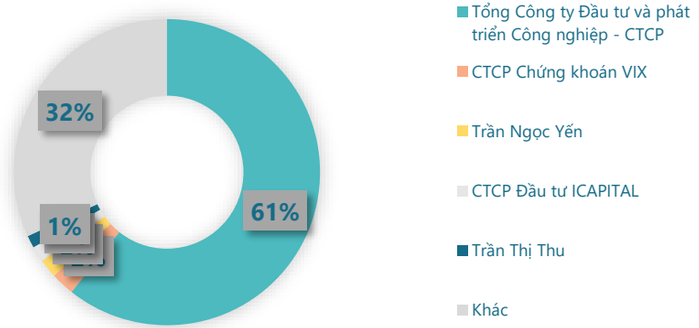
ROE
2023
-40.0%
+/- YoY: ▼ 42.4%

Cơ cấu sở hữu



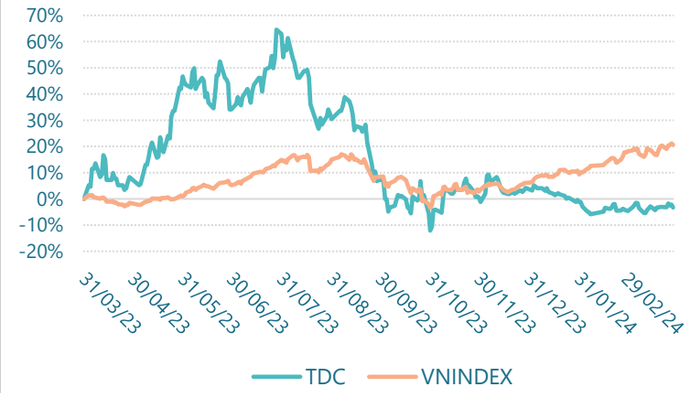
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

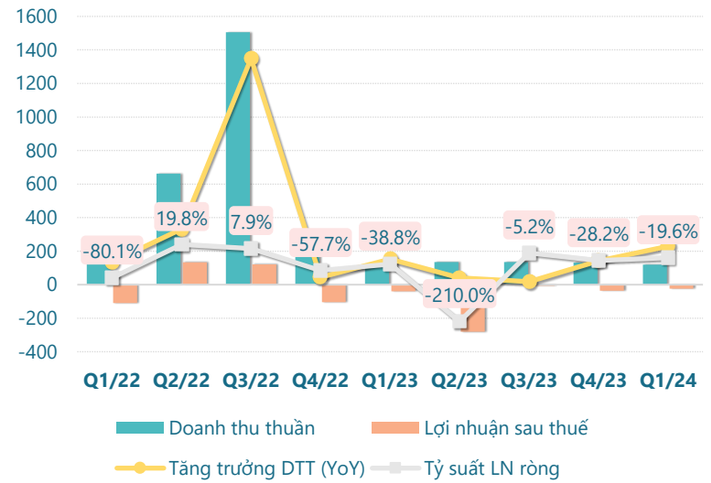


(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

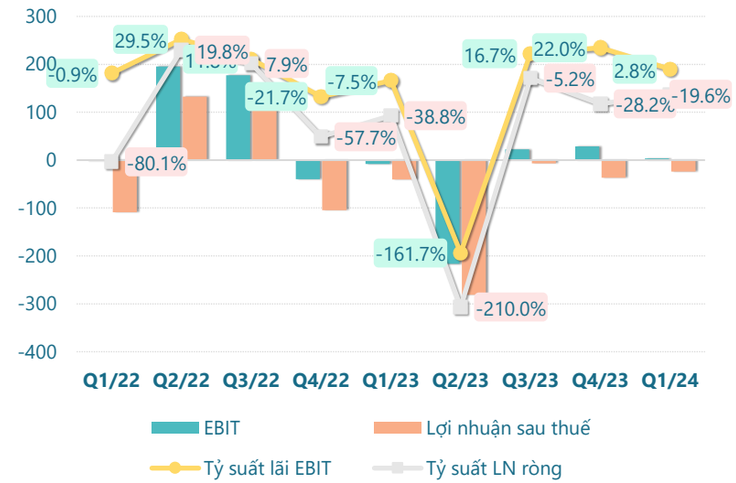


Kết quả kinh doanh



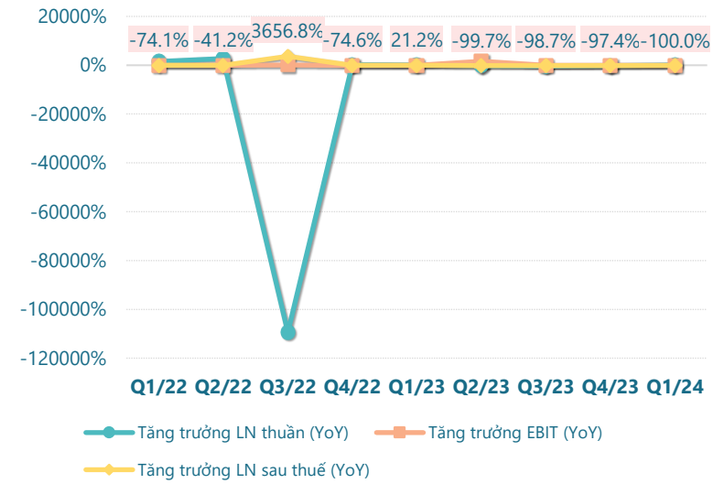
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



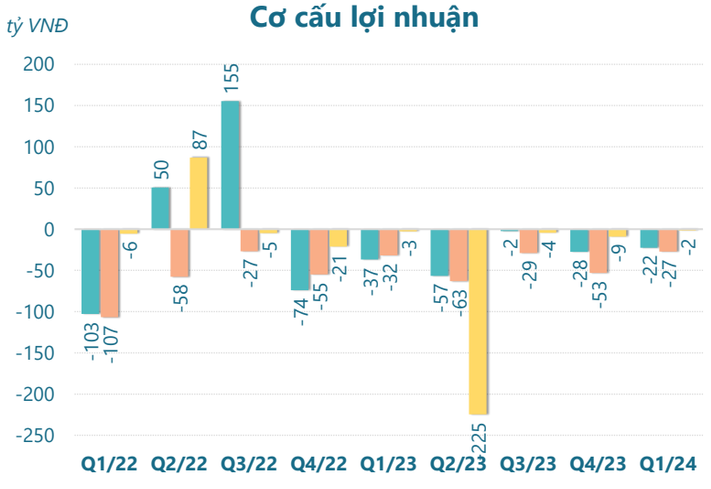
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



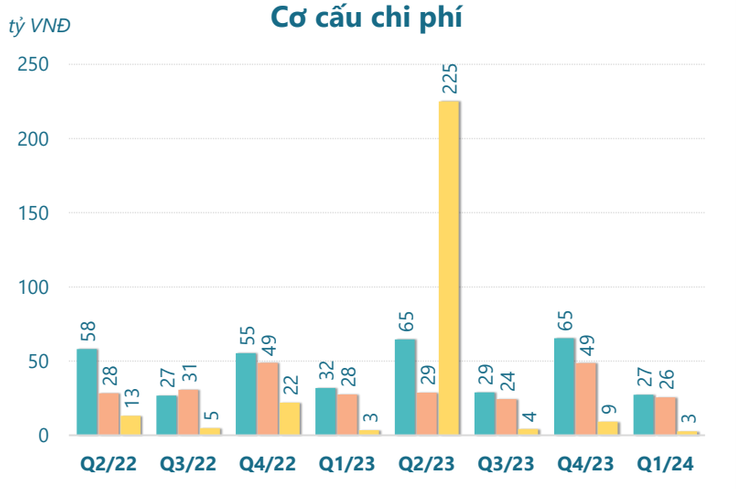
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



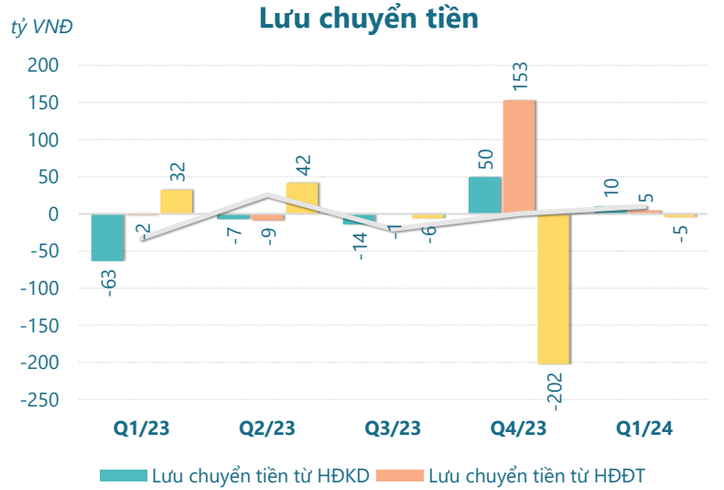
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

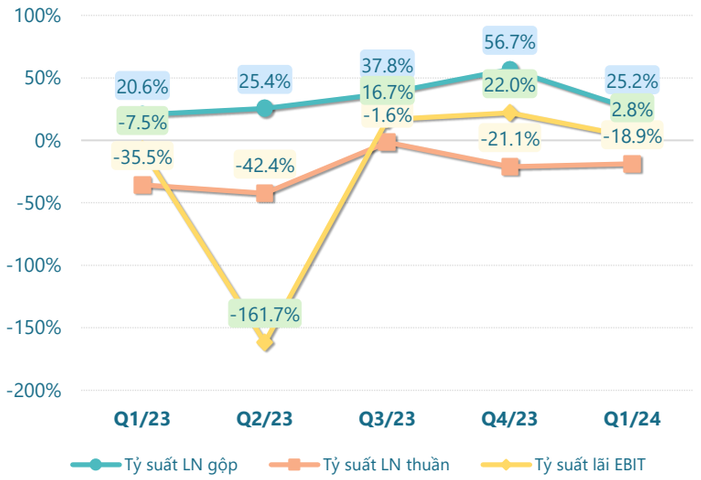


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương

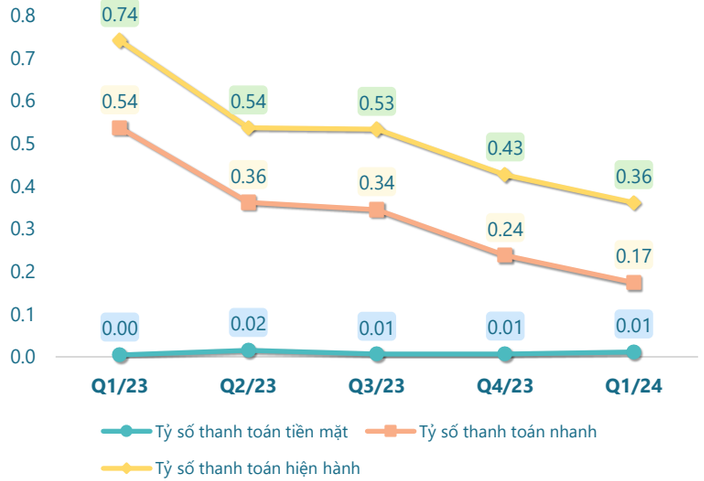
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



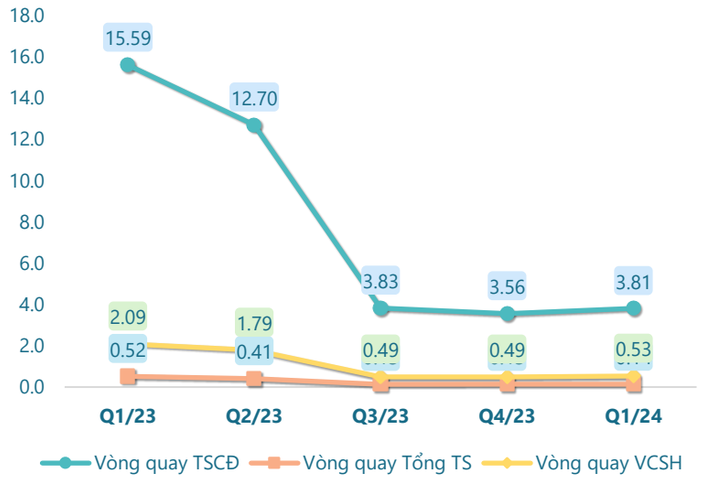
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



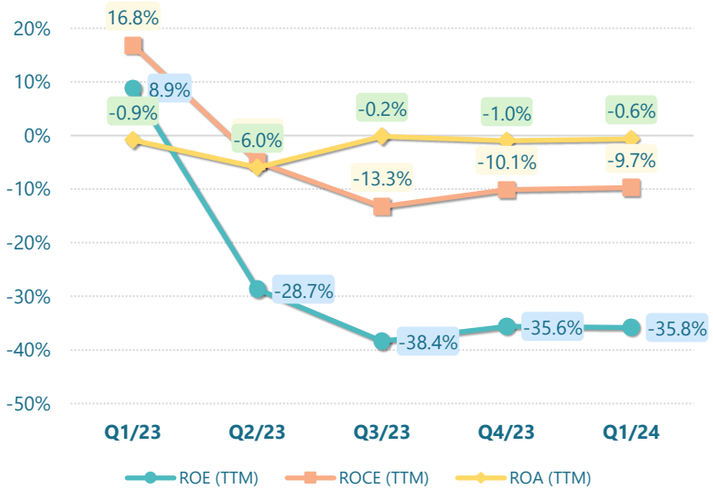
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



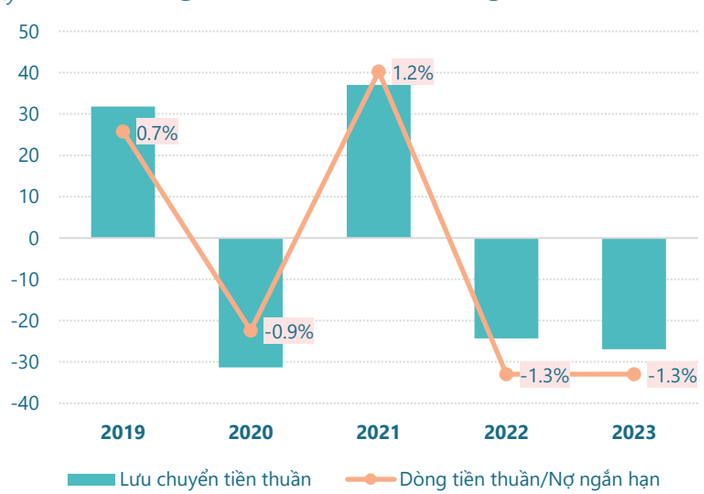
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



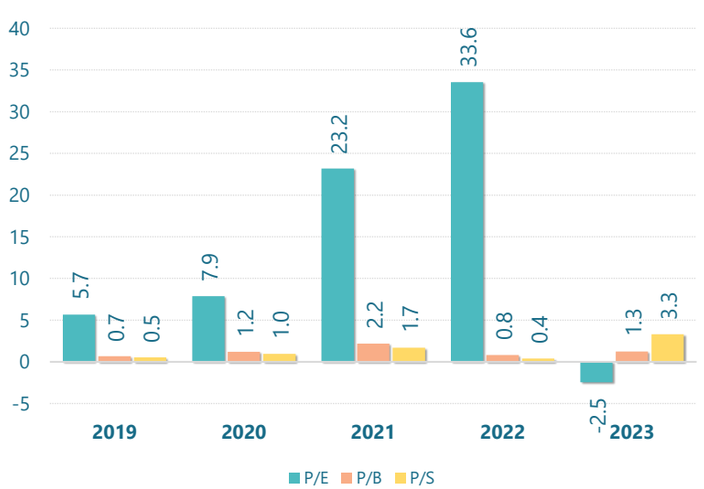
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)